

Số: 03 /2017/QĐ-UBND

Bàu Bàng, ngày 19 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Bàu Bàng**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCT-BNV ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra huyện tại Tờ trình số 11/TTr-TTr ngày 20 tháng 4 năm 2017 và đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 149/TTr-PNV ngày 08 tháng 6 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Bàu Bàng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 6 năm 2017 và thay thế Quyết định số 05/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Ủy

ban nhân dân huyện Bàu Bàng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Bàu Bàng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Chánh Thanh tra huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . *Tan*

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- TT. HU; TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT. *Vũ*

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Khắc Tri

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Bàu Bàng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 03 /2017/QĐ-UBND
ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí

Thanh tra huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện mà trực tiếp là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời chịu sự chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh. Thanh tra huyện có con dấu, tài khoản riêng.

Điều 2. Chức năng

Thanh tra huyện có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

Thanh tra huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định, chỉ thị về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch thanh tra hàng năm và các chương trình, kế hoạch khác theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch sau khi được Ủy ban nhân dân huyện hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

4. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức xã.



5. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

6. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp hướng dẫn nghiệp vụ công tác cho các Ban Thanh tra nhân dân xã.

7. Về thanh tra

a) Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã; thanh tra vụ việc phức tạp có liên quan đến trách nhiệm của nhiều Ủy ban nhân dân xã, nhiều cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị khác theo kế hoạch được duyệt hoặc đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

b) Thanh tra vụ việc khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao;

c) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Thanh tra huyện và của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

8. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị và Ủy ban nhân dân xã thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

b) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiến nghị các biện pháp tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

c) Xác minh, kết luận và kiến nghị việc giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi được giao;

d) Xem xét, kết luận việc giải quyết tố cáo mà Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết lại theo quy định;

đ) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

e) Tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

9. Về phòng, chống tham nhũng

a) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện;

b) Phối hợp với cơ quan Kiểm toán nhà nước, cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng;

c) Tiến hành xác minh kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổng hợp kết quả kê khai, công khai, xác minh, kết luận, xử lý vi phạm về minh bạch tài sản, thu nhập trong phạm vi địa phương mình; định kỳ báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh;

d) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

10. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được thực hiện quyền hạn của Thanh tra huyện theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

11. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra huyện.

12. Tổng hợp, thông tin, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện và Thanh tra tỉnh.

13. Quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra huyện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

14. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

15. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ quyền hạn của Chánh Thanh tra

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 28 của Luật Thanh tra.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra của Thanh tra huyện, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động thanh tra, kiểm tra của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân huyện.

3. Kiểm tra, đôn đốc Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã thực hiện các kết luận, kiến nghị,

quyết định xử lý về thanh tra thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

4. Hướng dẫn, đôn đốc Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các quy định pháp luật về thanh tra.

5. Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chánh Thanh tra tỉnh về công tác thanh tra trong phạm vi trách nhiệm của mình.

6. Thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra.

7. Trưng tập công chức, viên chức, nhân viên của cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia hoạt động thanh tra.

Chương II **TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 5. Tổ chức

Thanh tra huyện có Chánh Thanh tra và không quá 02 Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên và một số công chức giúp việc phù hợp với yêu cầu hoạt động của đơn vị.

1. Chánh Thanh tra huyện là người đứng đầu cơ quan Thanh tra huyện, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra huyện.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra tỉnh.

Việc miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra tỉnh.

2. Phó Chánh Thanh tra huyện là người giúp Chánh Thanh tra huyện và chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra huyện và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Phó Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và theo đề nghị của Chánh Thanh tra huyện.

Việc miễn nhiệm, cách chức Phó Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo quy định của pháp luật và đề nghị của Chánh Thanh tra huyện.

3. Việc khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Chánh Thanh tra và Phó Chánh Thanh tra huyện thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Thanh tra viên và các công chức, nhân viên khác của Thanh tra huyện được Chánh Thanh tra phân công thực hiện công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng, chống tham nhũng.

Thanh tra viên là công chức nhà nước được bổ nhiệm vào ngạch thanh tra để thực hiện nhiệm vụ thanh tra. Thanh tra viên được cấp trang phục và thẻ thanh tra viên theo quy định.

Việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Thanh tra viên và các công chức, nhân viên khác của Thanh tra huyện được thực hiện theo quy định của pháp luật.

5. Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, Thanh tra huyện sắp xếp, bố trí công chức, nhân viên kiêm nhiệm phụ trách công tác tổng hợp, kế toán và văn thư lưu trữ. Công chức, nhân viên kiêm nhiệm có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Ban hành văn bản và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 6. Biên chế

Biên chế công chức của Thanh tra huyện được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của huyện được cấp có thẩm quyền giao.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Thanh tra huyện xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Thanh tra huyện hoạt động theo chương trình, kế hoạch công tác hàng năm được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Quy định này

Thanh tra huyện làm việc theo chế độ Thủ trưởng.

1. Chánh Thanh tra quyết định các công việc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Thanh tra huyện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra huyện, có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Chánh Thanh tra tỉnh về công tác thanh tra trong phạm vi trách nhiệm của mình.

2. Khi có những vấn đề phát sinh vượt quá thẩm quyền của Chánh Thanh tra huyện hay chưa được sự thống nhất ý kiến của các phòng, ban, đơn vị có liên quan thì Chánh Thanh tra huyện báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Thanh tra tỉnh để xem xét cho ý kiến chỉ đạo giải quyết;

đ) Các hồ sơ về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng sau khi kết thúc công chức, nhân viên nghiệp vụ phải sắp xếp, chỉnh lý, thống kê danh mục chuyển văn thư để lưu trữ. Khi chưa có ý kiến của lãnh đạo, công chức, nhân viên không được phép cung cấp thông tin, cho mượn, in sao tài liệu có liên quan đến hoạt động của ngành cho bên ngoài;

e) Công chức, nhân viên trong cơ quan phải có trách nhiệm bảo quản, giữ gìn tài sản chung của cơ quan; sử dụng phương tiện, công cụ làm việc và tài sản có hiệu quả và tiết kiệm. Thực hiện đúng nội quy, quy chế của đơn vị; thực hiện tốt công tác dân chủ trong hoạt động cơ quan theo quy định.

Chương IV **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 8. Đối với Thanh tra tỉnh

Thanh tra huyện chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh. Chánh Thanh tra có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn cho Thanh tra tỉnh theo chế độ định kỳ và theo yêu cầu đột xuất.

Điều 9. Đối với Ủy ban nhân dân huyện

Thanh tra huyện chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện, thường xuyên báo cáo công tác cho Ủy ban nhân dân huyện theo quy định và tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân huyện về lĩnh vực công tác do Thanh tra huyện phụ trách.

Điều 10. Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã

1. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công và theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, Thanh tra huyện thường xuyên liên hệ phối hợp với các cơ quan ban ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã để thực hiện các mặt công tác có liên quan, báo cáo về những vấn đề liên quan đến công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện.

2. Thanh tra huyện có mối quan hệ hợp tác, tôn trọng với các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã trong lĩnh vực công tác có liên quan để phối hợp, hỗ trợ nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao. Trong trường hợp có những vấn đề chưa thống nhất thì Chánh Thanh tra báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xin ý kiến chỉ đạo.

Điều 11. Đối với Chi bộ

Thanh tra huyện chịu sự chỉ đạo của Cấp ủy Chi bộ về công tác tư tưởng chính trị và thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Chánh Thanh tra chịu trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chính trị tư tưởng và thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan Thanh tra huyện cho Chi bộ theo định kỳ; tổ chức cho Đảng viên và công chức, nhân viên trong đơn vị học tập đầy đủ Chi thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện Nghị quyết của Chi bộ.

Điều 12. Đối với Công đoàn cơ sở

1. Chánh Thanh tra có trách nhiệm phối hợp cùng với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở chăm lo đời sống công chức, nhân viên trong đơn vị, đảm bảo các quyền lợi của công chức, nhân viên theo quy định của Nhà nước. Tạo điều kiện cho công đoàn viên tham gia các hoạt động phong trào công đoàn.

2. Hàng năm, Chánh Thanh tra phối hợp với Công đoàn cơ sở tổ chức hội nghị công chức, nhân viên và thực hiện các nội dung quy chế dân chủ ở cơ quan theo quy định.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Khen thưởng, kỷ luật

Công chức, nhân viên của Thanh tra huyện thực hiện tốt Quy định này, được xem xét đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Công chức, nhân viên vi phạm Quy định này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Chánh Thanh tra có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này sau khi được Ủy ban nhân dân huyện ký ban hành. Công chức, nhân viên cơ quan Thanh tra huyện có trách nhiệm chấp hành và thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện gặp vướng mắc cần phải sửa đổi, bổ sung Quy định này, Chánh Thanh tra huyện cùng Trưởng phòng Nội vụ huyện trao đổi, thống nhất và trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Khắc Tri

